TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25 /2018/HSST
Ngày:15- 6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nam và bà Nguyễn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/HSST ngày 7 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST- HS ngày 31/5/2018 đối với bị cáo:

Cù Thanh B; Sinh năm 1977
Tên gọi khác: Cù Văn B
Hộ khẩu thường trú tại: Xóm 1, xã D, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa
Chỗ ở hiện nay: Xóm 1, xã D, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Cù Văn T, sinh năm 1948; con bà: Đào Thị H (đã chết);
Có vợ: Hoàng Thị B (đã ly hôn năm 2016)
Có 01 sinh năm 2008.
Tiền sự: Không
Tiền án:
- Bản án số 161/2013 /HSST, ngày 25/6/2013 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"
- Bản án số 66/2014/HSST, ngày 22/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"
- Bản án số 22/2016 ngày 10/11/2016 của tòa án nhân dân huyện Đông Sơn xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản"

Bị tạm giữ từ ngày 22/3/2018 đến ngày 28/3/2018 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Sơn.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Đào Thị Qu, sinh năm 1975 (Vắng mặt)
Trú tại: Xóm 6, xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa
Anh Nhâm Văn V, sinh năm 1971 (Vắng mặt)
Trú tại: Xóm 6, xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa
Người làm chứng:
Anh Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1967 (Vắng mặt)
Trú tại: Xóm 6, xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 22 giờ ngày 22/3/2018, Cù Thanh B ở xã D, huyện Tr đi xe đạp từ nhà đến thôn 6, xã T, huyện Tr. Khi đi qua nhà chị Đào Thị Q, Cù Thanh B nhìn vào không thấy người, nên đã nãy sinh ý định trộm cắp tài sản. B để xe đạp ở ngoài, lén lút nhảy qua tường và vào nhà chị Q. Khi vào trong phòng ngủ ở tầng 1 Bình thấy anh Nhâm Văn V (chồng chị Q) đang ngủ, trên giường có một máy vi tính xách tay nhãn hiệu ACER, Cù Thanh B đi lại gần giường lấy máy tính xách tay rồi giấu vào bên trong áo khoác ấm, kẹp vào nách rồi đi ra ngoài, khi đi đến cầu thang thì bị chị Q đi từ dưới bếp lên và bắt quả tang.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 máy tính xách tay hiệu ACER màu đen, đã trả lại cho bị hại và 01 xe đạp thống nhất nữ màu xanh đã qua sử dụng của Cù Thanh B dùng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Hiện chiếc xe đạp đang nhập kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng sô 23/2018 ngày 15/5/2018.

Tại biên bản định giá tài sản ngày 23/3/2018 Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Triệu Sơn, định giá tài sản là chiếc máy vi tính xách tay hiệu ACER trị giá 5.200.000đ (Năm triệu, hai trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 22/CT- VKS, ngày 7 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, truy tố bị cáo Cù Thanh B phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Người bị hại có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nhưng các bản khai tại cơ quan Công an, chị Đào Thị Q và anh Nhâm Văn V hiện đã nhận lại chiếc máy tính xách tay, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cù Thanh B phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 bộ luật hình sự, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Cù Thanh B từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/3/2018; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại chiếc máy tính xách tay, không có yêu cầu gì, nên không xét; Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp thống nhất nữ màu xanh đã qua sử dụng của Cù Thanh B dùng để làm phương tiện đi

trộm cắp tài sản; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố , xét xử:

Điều tra viên Công an huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Cù Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khoảng 22 giờ ngày 22/3/2018 lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER của vợ chồng chị Q có giá trị 5.200.000đ (Năm triệu, hai trăm nghìn đồng). Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản, lần phạm tội này bị cáo đã tái phạm nguy hiểm.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo Cù Thanh B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có 03(ba) tiền án nhưng khi được về địa phương, bị cáo không tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai khai báo. Vì vậy, Cù Thanh B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn. Bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Vì vậy xét điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER, đã trả lại cho bị hại; thu giữ 01 xe đạp thống

nhất nữ màu xanh đã qua sử dụng của Cù Thanh B dùng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Vì vậy tịch thu xung quỹ Nhà nước chiếc xe đạp thống nhất nữ màu xanh của Cù thanh B.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Đào Thị Q và anh Nhâm Văn V đã nhận lại chiếc máy tính xách tay hiệu ACER, bị hại không có yêu cầu gì nên không xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cù Thanh B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Xử phạt bị cáo Cù Thanh B 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/3/2018.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự , khoản 2 Điều 106, 331, 333 Bộ luật TTHS.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Đào Thị Q và anh Nhâm Văn V đã nhận lại chiếc máy tính xách tay hiệu ACER, bị hại không có yêu cầu gì nên không xét.

Về tang vật vụ án: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe đạp thống nhất nữ màu xanh đã qua sử dụng của Cù Thanh B. Hiện chiếc xe đạp đang được quy trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 23/2018 ngày 15/5/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự ; khoản 1 Điều 6**;** Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giám, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tiểu mục 1, mục I, điểm b, 1.3 tiểu mục 1, mục II danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo nghị quyết 326, buộc bị cáo Cù Thanh B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- THA huyện Triệu Sơn
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Đình Nam **Nguyễn Thị Kim Dung** **Lê Thị Thủy**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ - TỌA PHIÊN TÒA**